TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ - ST.
Ngày: 10/4/2023.
Vụ: Thái – Đức.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH - TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Quang Thái.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Học – Ông Nguyễn Văn Hợi.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp– Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Phú Bình: Không tham gia.

Ngày 10/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 186/2022/HNGĐ-ST ngày 14/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/QĐXX- ST ngày 06/3/2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1983 (Có mặt).

Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Anh Mạc Văn Đ, sinh năm 1984 (Vắng mặt lần thứ hai không có lý do);

Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Hồng T khai:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị với anh Mạc Văn Đ kết hôn với nhau vào tháng 5 năm 2008 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, anh Đức không quan tâm đến gia đình nên hai vợ chồng chị thường xuyên sảy ra xô sát. Cuộc sống giữa chị với anh Đức rất căng thẳng nên vợ chồng chị đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị

xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đức.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Mạc Văn T, sinh ngày 15/01/2012 và cháu Mạc Gia U, sinh ngày 08/02/2014. Chị xin được nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh Đức trợ cấp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết; nợ chung: Không có

2. Bị đơn anh Mạc Văn Đ khai:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh với chị Nguyễn Hồng T kết hôn với nhau vào tháng 5 năm 2008 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng anh sống hạnh phúc đến năm 2018 thì sảy ra mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn là vì chị Thái đi làm công ty có quan hệ với người đàn ông khác, anh đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không được. Do đó giữa anh với chị Thái thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị Thái xin ly hôn thì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý lý hôn, mong chị Thái quay về đoàn tụ nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Mạc Văn T, sinh ngày 15/01/2012; cháu Mạc Gia U, sinh ngày 08/02/2014. Nếu chị Thái kiên quyết xin ly hôn, anh xin được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Thái đóng góp tiền nuôi con chung cùng anh.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu giải quyết; nợ chung: Không nợ ai.

Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý; thông phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải cho chị Thái và anh Đức đến Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tiến hành công khai tài liệu chứng cứ và tiến hành hòa giải vào các ngày 08/12/2022; ngày 28/12/2022 và ngày 27/02/2023. Nhưng anh Đức không đến tham dự các phiên họp do Tòa án chủ trì, nên Tòa án không thể tiến hành các phiên họp theo quy định của pháp luật. Nên Tòa án nhân dân huyện Phú Bình phải đưa vụ án ra xét xử công khai ngày hôm nay.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, và được thẩm tra tại phiên toà, sau khi nghe chị Thái trình bày tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Hồng T khởi kiện ly hôn với anh Mạc Văn Đ và yêu cầu về nuôi con chung, nên xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Anh Mạc Văn Đ trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện P. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã tiến hành triệu tập chị Thái, anh Đức đến Tòa án để tiến hành cho các đương sự lập bản tự khai, hòa giải. Nhưng chỉ có chị Thái đến, anh Đức không đến theo giấy triệu tập để tiến hành tham dự các cuộc họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai, chứng cứ và phiên hòa giải. Do đó Tòa án không tiến hành tổ chức các phiên họp giữa các đương sự theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Như vậy, việc anh Đức không đến Tòa án để tham gia các phiên họp do Tòa án tổ chức, để tự mình bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng T và anh Mạc Văn Đ có đăng ký kết hôn vào tháng 5/2008 tại UBND xã Điềm Thuỵ, huyện Phú Bình trên cơ sở tự nguyện, nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thường sảy ra mâu thuẫn. Lý do là giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, không tin tưởng vào nhau, thường xuyên sảy ra cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không hoà hợp, hai vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau nhiều năm. Xét thấy tình cảm giữa chị Thái với anh Đức không còn, nếu duy trì cuộc sống vợ chồng cũng không đem lại hạnh phúc cho nhau. Tại phiên tòa ngày hôm nay chị Thái xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh Đức để giải phóng cho nhau. Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa hai người không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Nên chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Thái, cho chị Thái được ly hôn anh Đức là phù hợp thực tế và pháp luật.

2.2. Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Mạc Văn T, sinh ngày 15/01/2012; cháu Mạc Gia U, sinh ngày 08/02/2014. Do chị Thái và anh Đức đều có nguyện vọng nuôi con. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh Đức không đến Toà án để các bên thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con, quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung của mỗi bên sau khi ly hôn. Tuy nhiên xét thấy các cháu còn nhỏ, cháu Mạc Văn T và cháu Mạc Gia Huy có bản tự khai đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ nên cần chấp nhận giao hai cháu cho chị Thái trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

[3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị Thái không yêu cầu anh Đức cấp dưỡng nuôi con. Nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

[4]. Về quyền thăm nom con chung: Anh Đức có quyền đi lại thăm con chung theo quy định của pháp luật, vì quyền lợi của cháu Mạc Văn T và cháu Mạc Gia U, anh Đức có quyền xin thay đổi nuôi con chung sau khi ly hôn tại Tòa án.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thái và anh Đức đều không yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6]. Về án phí: Chị Thái phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách nhà nước.

[7]. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Hồng T, cho chị Thái được ly hôn anh Mạc Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Hồng T trực tiếp nuôi con chung là cháu Mạc Văn T, sinh ngày 15/01/2012 và cháu Mạc Gia U, sinh ngày 08/02/2014.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Hồng T không yêu cầu anh Đức cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về quyền thăm nom con chung: Anh Mạc Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Đức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Thái phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002950 ngày 14/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

5. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Hồng T, vắng mặt anh Mạc Văn Đ. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với chị Thái; trong hạn 15 ngày kể từ ngày anh Đức nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- THA huyện Phú Bình;
- UBND xã Điềm Thụy;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Quang Thái

TAND HUYỆN PHÚ BÌNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THÁI NGUYÊN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TRÍCH LỤC ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Tại bản án Ly hôn sơ thẩm số 36/LHST ngày 12/12/2022.Tòa án nhân dân huyện Phú Bình ra quyết định ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nông Thị Ánh Tuyết, sinh năm 2000.

Trú tại: Xóm Quyết Tiến, xã Tân Kim, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Anh Nông Văn Hiếu, sinh năm 1991.

Trú tại: Xóm Quyết Tiến, xã Tân Kim, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Nông Thị Ánh Tuyết:

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị Ánh Tuyết với anh Nông Văn Hiếu.

2. Về con chung: Giao cho chị Nông Thị Ánh Tuyết trực tiếp nuôi con chung là cháu Nông Thị Linh, sinh này 06/10/2020 cho đến khi cháu Linh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nông Thị Ánh Tuyết không yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con chung: Anh Nông Văn Hiếu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Hiếu có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Tuyết phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002947 ngày 13/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Ngày 16 tháng 01 năm 2023

Cấp cho chị Nông Thị Ánh Tuyết để sử dụng cá nhân

PHÓ CHÁNH ÁN

Phạm Quang Thái